

Số: /KL-TTr Thành phố Lai Châu, ngày tháng 5 năm 2024

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về việc thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã San Thàng trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, giai đoạn năm 2020-2023

Thực hiện Quyết định thanh tra số 31/QĐ-TTr ngày 28/02/2024 của Chánh Thanh tra thành phố Lai Châu về việc thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã San Thàng trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Từ ngày 12/3/2024 đến hết ngày 23/4/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND xã San Thàng.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 11/BC-ĐTTr ngày 10/5/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra thành phố Lai Châu kết luận thanh tra như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Xã San Thàng có tổng diện tích đất tự nhiên là 2.443,44 ha, có 9 bản, dân số 1.304 hộ và 5.177 khẩu (trong đó dân tộc Kinh chiếm 48%; dân tộc Giáy chiếm 43%; còn lại là các dân tộc khác), đời sống kinh tế của nhân dân chủ yếu sống bằng nghề sản xuất nông nghiệp (chiếm 70% dân số), xã hiện có 24 hộ nghèo, 18 hộ cận nghèo. Số cán bộ, công chức xã là 20 đồng chí, trong đó: Đảng viên 18 đồng chí (đảng viên là người dân tộc 5 đồng chí). Trình độ văn hóa THPT 20/20 đồng chí. Trình độ chuyên môn: Cao học 01 đồng chí, Đại học 19 đồng chí. Lý luận chính trị: Cao cấp 3 đồng chí, trung cấp 14 đồng chí, sơ cấp 3 đồng chí; Quản lý nhà nước: Chuyên viên chính 01 đồng chí, chuyên viên 19 đồng chí.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, xã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố cùng với sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố. Cấp ủy, chính quyền xã đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên, công chức thực hiện nhiệm vụ về công tác tiếp công dân, tham mưu xử lý, giải quyết đơn còn phải kiêm nhiệm nhiều công việc dẫn đến chất lượng tham mưu xử lý, giải quyết đơn còn chưa cao, đã ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã.

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

### 1. Kết quả công tác tiếp công dân

#### *1.1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân và việc tổ chức tiếp công dân*

UBND xã San Thành đã bố trí 01 phòng tiếp công dân riêng theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân<sup>1</sup>, đã trang bị cơ sở vật chất để phục vụ cho công tác tiếp công dân; đã xây dựng lịch tiếp công dân, ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân và niêm yết công khai tại phòng tiếp công dân của UBND xã, đồng thời thông báo rộng rãi đến các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn biết để thực hiện; đã phân công công chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo quy định.

Chủ tịch UBND xã San Thành trực tiếp tiếp công dân định kỳ 01 ngày/tuần vào thứ hai hàng tuần và bố trí công chức tiếp công dân thường xuyên theo quy định; việc tiếp công dân, tiếp nhận đơn cơ bản được UBND xã ghi chép vào Sổ tiếp công dân, Sổ theo dõi kết quả xử lý, giải quyết đơn theo quy định. **Tuy nhiên**, ghi chép Sổ tiếp công dân, Sổ theo dõi kết quả xử lý, giải quyết đơn cột theo dõi kết quả giải quyết còn một số vụ việc chưa ghi rõ số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản trả lời, giải quyết; sau khi kết thúc việc tiếp công dân, Chủ tịch UBND xã San Thành chưa ban hành thông báo kết luận việc tiếp công dân theo quy định tại Khoản 4 Điều 32 Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ<sup>2</sup> và Khoản 4 Điều 9 Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ<sup>3</sup> quy định quy trình tiếp công dân.

#### *1.2. Kết quả tiếp công dân: Tổng số lượt tiếp công dân trong kỳ thanh tra*

---

##### <sup>1</sup> Điều 10, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ

##### 1. Việc bố trí cơ sở vật chất tại Trụ sở tiếp công dân

Tổng thanh tra Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm bố trí phòng làm việc, trang bị phương tiện và các điều kiện làm việc cần thiết khác phục vụ cho việc tiếp công dân của người đại diện cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân.

Trụ sở tiếp công dân phải được bố trí ở địa điểm thuận lợi cho việc tiếp công dân, việc đi lại của công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Trụ sở tiếp công dân các cấp được trang bị phương tiện và các điều kiện cần thiết khác phục vụ việc tiếp công dân.

##### 2. Việc bố trí cơ sở vật chất tại địa điểm tiếp công dân

Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân mà không cử người tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân các cấp phải bố trí địa điểm tiếp công dân, bảo đảm kang trang, thuận tiện, có phòng tiếp công dân riêng, trang bị phương tiện và các điều kiện làm việc cần thiết khác phục vụ cho việc tiếp công dân.

<sup>2</sup> Khoản 4 Điều 32 Thông tư số 06/2014/TT-TTCP quy định Trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước trong việc trực tiếp tiếp công dân: 4. Việc tiếp công dân của thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước phải được cán bộ, công chức giúp việc ghi chép đầy đủ vào sổ tiếp công dân và được lưu giữ tại nơi tiếp công dân. Những ý kiến chỉ đạo của thủ trưởng trong việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Nơi tiếp công dân **phải được thông báo bằng văn bản** đến cho các bộ phận liên quan biết để triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu, nội dung chỉ đạo và thông báo cho công dân được biết ý kiến chỉ đạo của thủ trưởng cơ quan.

<sup>3</sup> Khoản 4 Điều 9 Thông tư số 04/2021/TT-TTCP quy định Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc trực tiếp tiếp công dân: **4. Kết thúc việc tiếp công dân, người đứng đầu cơ quan, đơn vị ra thông báo kết luận việc tiếp công dân.**

(2020-2023) là 32 lượt = 39 người = 32 vụ việc<sup>4</sup>; đoàn đông người (*từ 5 người trở lên*) 0 đoàn. Trong đó: Tiếp thường xuyên 14 lượt/17 người, tiếp định kỳ 18 lượt/22 người (*Chủ tịch UBND xã tiếp 11 lượt/14 người; Phó Chủ tịch UBND xã tiếp 7 lượt/8 người*).

## 2. Kết quả công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn

Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ thanh tra (2020-2023) là 53 đơn = 53 vụ việc<sup>5</sup> (*trong đó: 01 đơn khiếu nại, 52 đơn kiến nghị, phản ánh, không có đơn tố cáo*); đơn đủ điều kiện thụ lý và thuộc thẩm quyền giải quyết 38 đơn; đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết 15 đơn (*UBND xã đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét giải quyết theo quy định*). Kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền: Đã giải quyết 38/38 đơn; đang giải quyết 0 đơn.

Qua thanh tra nhận thấy việc tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn đã được UBND xã mở sổ theo dõi, ghi chép kết quả xử lý, giải quyết đơn. Các kiến nghị, phản ánh cơ bản đã được Chủ tịch UBND xã chỉ đạo giải quyết và trả lời công dân theo quy định. **Tuy nhiên**, công tác phân loại, xử lý đơn có mặt còn hạn chế, năm 2020, 2021 không có phiếu đề xuất thụ lý đối với đơn thuộc thẩm quyền; chưa tiến hành chỉnh lý, sắp xếp hồ sơ đơn nên hồ sơ lưu trữ còn lộn xộn, không khoa học, thành phần hồ sơ một số vụ việc không đầy đủ, không lưu kết quả giải quyết theo quy định; có 04 đơn<sup>6</sup> thời hạn giải quyết còn kéo dài.

Giải quyết đơn khiếu nại của ông Võ Đức Cảnh vi phạm về trình tự, thủ tục theo quy định: Thời hạn giải quyết kể từ ngày thụ lý đến ngày ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu là 110 ngày, vượt quá 80 ngày so với quy định tại Điều 28<sup>7</sup> Luật Khiếu nại năm 2011, thành phần tiến hành xác minh nội dung khiếu nại không đảm bảo theo quy định, nội dung xác minh khiếu nại chưa làm

<sup>4</sup> Năm 2020 tiếp 4 lượt = 4 người = 4 vụ việc, trong đó: Tiếp thường xuyên 0 lượt, tiếp định kỳ 4 lượt/4 người (*Chủ tịch UBND xã tiếp 2 lượt/2 người; Phó Chủ tịch UBND xã tiếp 2 lượt/2 người*); Năm 2021 tiếp 12 lượt = 19 người = 12 vụ việc, trong đó: Tiếp thường xuyên 8 lượt/11 người, tiếp định kỳ 4 lượt/8 người (*Chủ tịch UBND xã tiếp 2 lượt/5 người; Phó Chủ tịch UBND xã tiếp 2 lượt/3 người*); Năm 2022 tiếp 9 lượt = 9 người = 9 vụ việc, trong đó: Tiếp thường xuyên 4 lượt/4 người, tiếp định kỳ 5 lượt/5 người (*Chủ tịch UBND xã tiếp 4 lượt/4 người; Phó Chủ tịch UBND xã tiếp 01 lượt/01 người*); Năm 2023 tiếp 7 lượt = 7 người = 7 vụ việc (*Chủ tịch UBND xã tiếp 3 lượt/3 người, Phó Chủ tịch UBND xã tiếp 02 lượt/02 người, công chức tiếp 02 lượt/02 người*).

<sup>5</sup> Năm 2020: Tiếp nhận 20 đơn = 20 vụ việc (*đều là đơn kiến nghị, phản ánh*); đơn đủ điều kiện thụ lý và thuộc thẩm quyền giải quyết của xã 10 đơn (*đã giải quyết 10/10 đơn*); đơn không thuộc thẩm quyền 10 đơn (*đã chuyển đơn theo quy định*); Năm 2021: Tiếp nhận 11 đơn = 11 vụ việc (*đều là đơn kiến nghị, phản ánh*); đơn đủ điều kiện thụ lý và thuộc thẩm quyền giải quyết của xã 8 đơn (*đã giải quyết 8/8 đơn*); đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của xã 3 đơn (*đã chuyển đơn theo quy định*); Năm 2022: Tiếp nhận 12 đơn = 12 vụ việc (*thuộc đơn kiến nghị, phản ánh*); đơn đủ điều kiện thụ lý và thuộc thẩm quyền giải quyết của xã 11 đơn (*đã giải quyết 11/11 đơn*); đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của xã 01 đơn (*đã chuyển đơn theo quy định*); Năm 2023: Tiếp nhận 10 đơn = 10 vụ việc (*trong đó: 01 đơn khiếu nại, 9 đơn kiến nghị, phản ánh*); đơn đủ điều kiện thụ lý và thuộc thẩm quyền giải quyết của xã 9 đơn (*đã giải quyết 9/9 đơn*); đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của xã 01 đơn (*đã chuyển đơn theo quy định*).

<sup>6</sup> Gồm các vụ việc: **Vụ việc của bà Thảo Thị Điện** - Bản San Thàng 1, xã San Thàng: Đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai (thời hạn giải quyết 89 ngày); **vụ việc của ông Nguyễn Ngọc Toàn** - Tổ 11, Đoàn Kết: Đề nghị giải quyết việc lấn chiếm đường đi và nâng cấp đường đi (thời hạn giải quyết 80 ngày); **vụ việc của ông Võ Đức Cảnh** - Bản Cánh Đẳng; **vụ việc của ông Lương Văn Thắng** - Bản San Thàng: Đề nghị giải quyết trả lại diện tích đất gia đình đã hiến để xây dựng điểm trường tiểu học San Thàng (thời hạn giải quyết 84 ngày).

<sup>7</sup> Điều 28, Luật Khiếu nại năm 2011

Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý.

nổi bật hành vi bị khiếu nại, không có báo cáo kết quả xác minh của Tổ xác minh nội dung khiếu nại nhưng Chủ tịch UBND xã San Thành vẫn ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại, nội dung Quyết định giải quyết khiếu nại không bảo đảm theo quy định tại Điều 29<sup>8</sup> Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; nhiều văn bản không thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ như: Quyết định về việc xác minh nội dung khiếu nại, Biên bản làm việc xác minh nội dung khiếu nại, Biên bản đối thoại với người khiếu nại, Quyết định giải quyết khiếu nại.

### 3. Kết quả thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Việc xây dựng kế hoạch công tác về phòng, chống tham nhũng; việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng: Trong kỳ thanh tra, Chủ tịch UBND xã San Thành đã chỉ đạo xây dựng, ban hành 04 kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng để triển khai thực hiện các chỉ đạo của UBND thành phố về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định<sup>9</sup>; đã tổ chức 11 buổi tuyên truyền pháp luật về phòng chống, tham nhũng tại các bản với 708 lượt người tham gia. Tuy nhiên, công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng còn hạn chế, chưa thực hiện thường xuyên, năm 2023 UBND xã không thực hiện việc tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch xây dựng đầu năm.

- Việc thực hiện các biện pháp về công khai minh bạch về tổ chức và hoạt động: Trong kỳ thanh tra, UBND xã đã thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động trên các lĩnh vực tài chính ngân sách, công tác tổ chức cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, thi đua khen thưởng, chuyển đổi vị trí công tác, các thủ tục hành chính, các chế độ, chính sách, thu phí, lệ phí... bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc và công khai trong các cuộc họp. **Tuy nhiên**, UBND xã thực hiện công khai chưa đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách

---

<sup>8</sup> Điều 29, Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ: 1. Căn cứ quy định của pháp luật, kết quả xác minh nội dung khiếu nại, kết quả đối thoại (nếu có), người giải quyết khiếu nại ban hành quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định sau đây:

a) Quyết định giải quyết khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính lần đầu thực hiện theo quy định tại Điều 31 của Luật Khiếu nại; quyết định giải quyết khiếu nại lần hai theo quy định tại Điều 40 của Luật Khiếu nại.

Trong quyết định giải quyết khiếu nại phải thể hiện rõ điều kiện thụ lý giải quyết khiếu nại; tên, địa chỉ người khiếu nại, người bị khiếu nại; nội dung khiếu nại, lý do khiếu nại, yêu cầu giải quyết của người khiếu nại; kết quả giải quyết khiếu nại trước đó (nếu có); kết quả xác minh nội dung khiếu nại; nêu rõ căn cứ để kết luận nội dung khiếu nại là đúng toàn bộ, sai toàn bộ hoặc đúng một phần; giữ nguyên, hủy bỏ toàn bộ hoặc sửa đổi, bổ sung một phần quyết định hành chính hoặc chấm dứt hành vi hành chính bị khiếu nại (đối với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu) hoặc yêu cầu người có quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại sửa đổi, hủy bỏ một phần hay toàn bộ quyết định hành chính, chấm dứt hành vi hành chính bị khiếu nại (đối với giải quyết khiếu nại lần hai); việc bồi thường thiệt hại cho người bị thiệt hại (nếu có) và giải quyết các vấn đề khác có liên quan; quyền khiếu nại lần hai, quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án.

<sup>9</sup> Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 17/02/2020 của UBND xã San Thành về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 04/3/2021 của UBND xã San Thành về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 01/02/2022 của UBND xã San Thành về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 14/02/2023 của UBND xã San Thành về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023.

nhà nước đối với các cấp ngân sách như: Năm 2020, 2021, UBND xã chưa công khai số liệu chi ngân sách địa phương theo quý, 6 tháng, 9 tháng và năm; chưa công khai quyết toán thu, chi ngân sách năm 2020, 2023; chưa công khai công tác lựa chọn đơn vị quản lý chợ.

- Việc xây dựng định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Các năm trong kỳ thanh tra, Chủ tịch UBND xã đã chỉ đạo xây dựng, ban hành 03 quy chế chi tiêu nội bộ, 04 quy chế quản lý tài sản công, 04 quy chế thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó có quy định các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo các quy định hiện hành. Việc ban hành các quy chế được thực hiện công khai theo quy định, việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế được thực hiện theo quy định hiện hành. **Tuy nhiên**, UBND xã chưa xây dựng dự toán chi tiết để làm cơ sở ký hợp đồng với đơn vị quản lý chợ (*hiện đang ký hợp đồng theo dự toán thu ngân sách được giao hàng năm*).

- Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: Trong kỳ thanh tra UBND xã đã thực hiện tốt các quy định của pháp luật về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ, không có trường hợp vi phạm phải xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Hàng năm, căn cứ văn bản hướng dẫn của UBND thành phố, UBND xã đã chỉ đạo rà soát xây dựng 05 kế hoạch (*04 kế hoạch năm và 01 kế hoạch điều chỉnh, bổ sung về chuyển đổi vị trí công tác*) kèm theo danh sách chuyển đổi vị trí công tác đối với 11 lượt công chức/04 năm đối với các vị trí: Địa chính, xây dựng và môi trường; Địa chính đất đai; Tư pháp - Hộ tịch; Tài chính - kế toán. Trong kỳ thanh tra, UBND xã đã thực hiện chuyển đổi 04 vị trí công tác theo quy định<sup>10</sup>.

- Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt: UBND xã đã ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, thực hiện nhiệm vụ kiểm soát, giải quyết thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý nhà nước theo cơ chế “Một cửa”, đồng thời áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 để nâng cao tính minh bạch, công khai nền hành chính và đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Tại trụ sở UBND xã đã trang bị hệ thống camera để giám sát các hoạt động thực thi công vụ của cán bộ, công chức trong tiếp xúc, giải quyết các yêu cầu, thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp. UBND xã đã thực hiện chi trả lương cho cán bộ, công chức qua tài khoản ngân hàng bảo đảm theo quy định.

- Việc xử lý và giải quyết phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng: Trong kỳ thanh tra, UBND xã không có đơn thư phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

---

<sup>10</sup> Năm 2020: Bà **Bùi Thị Hồng** chuyển đổi từ vị trí công chức Tư pháp - Hộ tịch sang vị trí công chức Văn phòng - Thống kê; Năm 2022: Bà **Vũ Thị Mến** công chức Tài chính - Kế toán xã San Thành chuyển đến nhận công tác và đảm nhiệm chức danh công chức Tài chính - Kế toán phường Đông Phong; bà **Mai Thị Hồng Oanh** chuyển đổi vị trí công chức Tư pháp - Hộ tịch xã San Thành đến nhận công tác và đảm nhiệm chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch tại UBND phường Quyết Thắng; Năm 2023: Bà **Sùng Thị Thoa** chuyển đổi vị trí công chức địa chính đất đai xã San Thành đến nhận công tác và đảm nhiệm chức danh công chức địa chính đất đai phường Quyết Thắng.

- Việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực: Không.

#### **4. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập**

- UBND xã đã tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và kê khai hàng năm, kê khai bổ sung của người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị theo quy định. Kết quả trong kỳ thanh tra UBND xã đã tổ chức thực hiện kê khai tài sản thu nhập với 56 lượt người, trong đó: Kê khai lần đầu 20 lượt người, kê khai hàng năm 35 lượt người, kê khai bổ sung 01 lượt người. UBND xã đã giao nộp các bản kê khai của người có chức vụ, quyền hạn cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập theo quy định, đồng thời giao công chức Văn phòng - Thống kê tổng hợp lưu trữ, quản lý các bản kê khai và mở sổ theo dõi, giao nhận bản kê khai; lập Biểu tổng hợp danh sách người có biến động về tài sản, thu nhập. Tuy nhiên, qua thanh tra cho thấy hồ sơ lưu trữ chưa khoa học; nội dung kê khai chưa đúng hướng dẫn quy định tại Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày ngày 30/10/2020 của Chính phủ như: Một số bản kê khai tài sản thu nhập thiếu chữ ký của người kê khai; tiêu đề một số bản kê khai; báo cáo kết quả kê khai không đúng mẫu; không có biên bản công khai, biên bản kết thúc công khai; một số biên bản không ghi ngày, tháng.

- Kết quả xác minh kê khai tài sản, thu nhập: Trong kỳ thanh tra, UBND xã có 03 công chức lãnh đạo quản lý thuộc đối tượng được xác minh tài sản, thu nhập theo Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập hằng năm của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Lai Châu (*đ/c Ngô Văn Giang - Bí thư Đảng ủy xã San Thành, đ/c Hoàng Văn Sinh - Chủ tịch UBND xã San Thành và đ/c Nguyễn Văn Hương - Phó Chủ tịch UBND xã*). Kết quả xác minh: Không phát hiện trường hợp vi phạm quy định về kê khai tài sản, thu nhập.

#### **5. Việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

Trong kỳ thanh tra, UBND xã chấp hành chưa đầy đủ chế độ thông tin báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định; một số báo cáo còn gửi chậm so với thời gian quy định.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Những kết quả đã đạt được**

Chủ tịch UBND xã San Thành cơ bản đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ, công chức của xã và Nhân dân trên địa bàn. Đã bố trí phòng tiếp công dân, ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân, niêm yết lịch tiếp công dân, thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất theo quy định. Sau khi tiếp công dân và tiếp nhận các đơn thư, Chủ tịch UBND xã đã chỉ đạo giao cho các bộ phận có liên quan tham mưu giải quyết.

Hàng năm, Chủ tịch UBND xã đã chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng để triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn; thực hiện công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động trên các lĩnh vực quản lý theo quy định; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức trong công tác đấu tranh, phòng, ngừa, chống tham nhũng, tiêu cực.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, qua công tác thanh tra nhận thấy đơn vị còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- *Về công tác tiếp công dân, xử lý đơn:* Ghi chép Sổ tiếp công dân, Sổ theo dõi kết quả xử lý, giải quyết đơn cột theo dõi kết quả giải quyết còn một số vụ việc chưa ghi rõ số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản trả lời, giải quyết; sau khi kết thúc việc tiếp công dân, Chủ tịch UBND xã San Thành chưa ban hành thông báo kết luận việc tiếp công dân theo quy định; công tác phân loại, xử lý đơn có mặt còn hạn chế, năm 2020, 2021 không có phiếu đề xuất thụ lý đối với đơn thuộc thẩm quyền; chưa tiến hành chỉnh lý, sắp xếp hồ sơ đơn nên hồ sơ lưu trữ còn lộn xộn, không khoa học, thành phần hồ sơ một số vụ việc không đầy đủ, không lưu kết quả giải quyết theo quy định; có 04 đơn thời hạn giải quyết còn kéo dài.

Giải quyết đơn khiếu nại của ông Võ Đức Cảnh vi phạm về trình tự, thủ tục theo quy định: Thời hạn giải quyết kể từ ngày thụ lý đến ngày ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu là 110 ngày, vượt quá 80 ngày so với quy định tại Điều 28 Luật Khiếu nại năm 2011, thành phần tiến hành xác minh nội dung khiếu nại không đảm bảo theo quy định, nội dung xác minh khiếu nại chưa làm nổi bật hành vi bị khiếu nại, không có báo cáo kết quả xác minh của Tổ xác minh nội dung khiếu nại nhưng Chủ tịch UBND xã San Thành vẫn ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại, nội dung Quyết định giải quyết khiếu nại không bảo đảm theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; nhiều văn bản không thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ như: Quyết định về việc xác minh nội dung khiếu nại, Biên bản làm việc xác minh nội dung khiếu nại, Biên bản đối thoại với người khiếu nại, Quyết định giải quyết khiếu nại.

- *Về công tác phòng, chống tham nhũng:* Công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng có mặt còn hạn chế, chưa thực hiện thường xuyên, năm 2023 UBND xã không thực hiện việc tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch xây dựng đầu năm; năm 2020, 2021 UBND xã chưa công khai số liệu chi ngân sách địa phương theo quý, 6 tháng, 9 tháng và năm; chưa công khai quyết toán thu, chi ngân sách năm 2020, 2023; chưa công khai công tác lựa chọn đơn vị quản lý chợ; chưa xây dựng dự toán chi tiết để làm cơ sở ký hợp đồng với đơn vị quản lý chợ (*hiện đang ký hợp đồng theo dự toán thu ngân sách được giao hàng năm*); hồ sơ kê khai tài sản, thu nhập lưu trữ chưa khoa học; nội dung kê khai chưa đúng hướng dẫn quy định tại Phục lục I

và Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ như: Một số bản kê khai tài sản thu nhập thiếu chữ ký của người kê khai; tiêu đề bản kê khai, báo cáo kết quả kê khai không đúng mẫu; không có biên bản công khai, biên bản kết thúc công khai; một số biên bản không ghi ngày, tháng.

- *Việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo*: UBND xã chấp hành chưa đầy đủ chế độ thông tin báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định; một số báo cáo còn gửi chậm so với thời gian quy định.

### **3. Trách nhiệm**

Những tồn tại, hạn chế nêu trên, trách nhiệm trước hết thuộc về Chủ tịch UBND xã San Thành và các công chức có liên quan trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

## **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra không áp dụng các biện pháp xử lý theo thẩm quyền.

## **V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **1. Về hành chính**

UBND xã San Thành tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý; đồng thời chỉ đạo các cá nhân nghiêm túc kiểm điểm làm rõ trách nhiệm có liên quan đến những tồn tại, hạn chế đã được nêu trong Kết luận thanh tra và các Biên bản làm việc của Đoàn thanh tra, từ đó xác định hình thức xử lý theo quy định của pháp luật.

Khẩn trương chỉ đạo tổ chức thực hiện kết luận, kiến nghị thanh tra, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục, xử lý đối với những tồn tại, hạn chế trong công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được nêu tại Kết luận thanh tra.

### **2. Xử lý về kinh tế: Không.**

### **3. Về công tác quản lý**

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện nghiêm việc tiếp công dân, chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và ghi chép đầy đủ, bảo đảm nội dung đối với Sổ tiếp công dân, Sổ theo dõi kết quả xử lý, giải quyết đơn.

Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị. Thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP



ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị gắn với thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức nhất là công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn và công chức tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ.

Chấp hành tốt chế độ thông tin, báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định.

#### **4. Thực hiện kết luận thanh tra**

UBND xã San Thành tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung kết luận nêu trên và báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra về Thanh tra thành phố sau 30 ngày, kể từ ngày Kết luận thanh tra có hiệu lực pháp luật.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã San Thành trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, giai đoạn năm 2020-2023./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- TT. Thành ủy; HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- UBKT Thành ủy;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Đảng ủy, UBND xã San Thành;
- Lưu: VT, HS.

#### **CHÁNH THANH TRA**

**Vũ Quang Vinh**